

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 1413/KH-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 401-KH/HU ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Huyện ủy huyện Củ Chi về tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với các nội dung như sau:

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Đến năm 2030

- Đảm bảo góp phần chi kinh phí cho nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển hàng năm.

- Huyện phấn đấu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vững chắc, góp phần vào mục tiêu chung của Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bình quân thu nhập người dân trong nhóm cao nhất của cả nước. Phấn đấu có Trung tâm công nghiệp công nghệ số trên địa bàn; Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năng động nhất.

- Phát triển đầu tư hạ tầng số tiên tiến, hiện đại; từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, vi mạch bán dẫn, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Góp phần duy trì vị thế dẫn đầu về hạ tầng tính toán, hạ tầng viễn thông, hạ tầng trung tâm dữ liệu; phủ sóng 5G toàn huyện và góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh.

- Phát triển dữ liệu tạo nền tảng cho triển khai, đảm bảo cho cung cấp dữ liệu số cho các dịch vụ công trực tuyến, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước để phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh phát triển chính quyền số quản lý, điều hành trên nền tảng số và dựa vào dữ liệu.

## **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Huyện Củ Chi phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra của Thành phố, góp phần vào tiến độ thực hiện mục tiêu chung của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2045, trở thành Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bền vững; Hướng tới phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển bền vững, nâng thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn Thành phố nói chung và huyện Củ Chi nói riêng vào thuộc nhóm cao nhất của cả nước.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về các biện pháp tăng cường trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND);

trong đó, chú trọng trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Triển khai cụ thể hóa việc thực hiện Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND trong việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực chủ yếu như sản xuất, dịch vụ, quản lý nhà nước, y tế, giáo dục và giao thông... Trong đó cần lượng hóa, cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ để theo dõi và đánh giá hiệu quả triển khai.

c) Thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

d) Rà soát Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, bổ sung quy định bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị với tỷ lệ phù hợp.

e) Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

f) Tổ chức các sự kiện, hội thảo, cuộc thi về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để kích thích tư duy sáng tạo, khuyến khích nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ phục vụ cộng đồng và doanh nghiệp. Đồng thời, phát triển văn hóa đổi mới sáng tạo, khuyến khích tư duy đột phá và phá bỏ các quan niệm cũ về cách làm việc, sản xuất và quản lý.

**2. Khẩn trương, quyết liệt thực hiện các chủ trương, chính sách; Xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; Đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Phối hợp tổ chức thí điểm đối với những vấn đề về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mà thực tiễn mới đặt ra theo hướng tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo, chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.

b) Tiếp tục triển khai các chính sách đặc thù theo Nghị quyết 98-NQ/QH15 trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Thu hút sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của huyện.

e) Tổ chức triển khai đánh giá hiệu quả tổng thể của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhà nước để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đổi mới doanh nghiệp. Xây dựng, công bố danh mục các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### **3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Xây dựng Kế hoạch của huyện triển khai thực hiện kế hoạch của Thành phố về triển khai Chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược quốc gia, ưu tiên các công nghệ cốt lõi như trí tuệ nhân tạo (AI), vi mạch - bán dẫn, blockchain, dữ liệu lớn, IoT, năng lượng tái tạo, công nghệ sinh học, vật liệu tiên tiến.

b) Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng số hiện đại, bao gồm hệ thống mạng internet tốc độ cao, cơ sở dữ liệu quốc gia, các nền tảng số phục vụ cho công tác quản lý, giám sát và phát triển các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

c) Chú trọng phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp chiến lược. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp trong các lĩnh vực nghiên cứu và phát triển sản phẩm sáng tạo; hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ để hình thành và phát triển các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo tiệm cận trình độ quốc tế (CoE).

e) Triển khai kế hoạch ứng dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung cho các ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

f) Đồng hành cùng doanh nghiệp viễn thông về phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, phủ sóng mạng thông tin di động 5G hướng đến 6G.

g) Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược dữ liệu Thành phố, đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu của huyện để phát triển kinh tế - xã hội; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.

h) Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển trí tuệ nhân tạo (AI) Thành phố, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực quan trọng như quản lý nhà nước, y tế, giao thông, giáo dục và các dịch vụ công.

#### **4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động số 49-CTrHĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành 10 Trung ương Đảng khóa XIII; Các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

b) Tiếp tục triển khai Đề án 01-ĐA/TU ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về hỗ trợ phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035 theo hướng tập trung phát triển nguồn lực hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Triển khai tham gia các chương trình đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu về công nghệ thông tin, an toàn an ninh thông tin, quản lý số và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, đặc biệt là những người trực tiếp tham gia vào việc xây dựng và triển khai các giải pháp công nghệ trong các cơ quan nhà nước của Thành phố; Các chương trình đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng kỹ năng số, sáng tạo cho đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ sư, chuyên gia công nghệ thông tin, tạo ra nguồn nhân lực đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghệ cao và chuyển đổi số và phục vụ nhà đầu tư công nghệ cao; Các chương trình đào tạo phải được cập nhật, gắn liền với nhu cầu thực tế của thị trường lao động, chú trọng phát triển kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến

vào các ngành nghề.

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; Xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên; Triển khai hiệu quả Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học” để tạo lợi thế cạnh tranh cho nguồn nhân lực chất lượng cao của Thành phố.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách thu hút, đãi ngộ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội.

g) Xây dựng các chương trình khuyến khích, trao thưởng, tài trợ cho các cá nhân và nhóm nghiên cứu có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Có chính sách hỗ trợ các không gian làm việc chung, các hội thảo, sự kiện đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để các nhà khoa học, kỹ sư và chuyên gia trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có cơ hội giao lưu, học hỏi và hợp tác quốc tế.

h) Nghiên cứu phát triển các nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, nâng cao năng lực số trong xã hội.

k) Tiếp tục chú trọng đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện.

### **5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh**

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số của huyện với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.

b) Đưa vào vận hành Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) nhằm tăng cường quản lý công, nâng cao hiệu lực quản trị, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; Thực hiện chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trực tuyến, dựa trên dữ liệu; Nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân giúp giám quan liêu của bộ máy nhà nước; Giám sát trực tuyến và toàn diện, kịp thời cảnh báo, phát hiện sớm để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

c) Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu; Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

d) Triển khai các hệ thống và nền tảng số về giám sát và thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải; Hệ thống thông tin địa lý. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

đ) Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số công cụ hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số. Tăng cường giám sát an toàn thông tin để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

e) Có các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

g) Triển khai đấu tranh phòng chống tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng.

h) Xây dựng và thí điểm cơ chế, chính sách hợp tác công - tư: khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ, các tập đoàn trong và ngoài nước hợp tác với chính quyền để triển khai các giải pháp công nghệ trong các lĩnh vực công cộng, từ quản lý đô thị, giao thông thông minh đến các dịch vụ công.

i) Đẩy mạnh triển khai các hệ thống và nền tảng số giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường, giao thông, đô thị, .... Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

k) Xây dựng chương trình học tập số và triển khai phong trào “cán bộ số”, khuyến khích ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động.

## **6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp**

a) Xây dựng và triển khai đề án, kế hoạch chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện cho các khu công nghiệp và cụm công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn huyện, trong đó tập trung các chương trình trọng tâm phục vụ phát triển các trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế, hỗ trợ đổi mới công nghệ, ứng dụng IoT, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn huyện.

b) Xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về chuyển đổi số; Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm các giải pháp, bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hoạt động chuyển đổi số để tìm kiếm các tổ chức, doanh nghiệp tham gia giải quyết; Xây dựng cơ chế thí điểm theo hình thức giao nhiệm vụ, thuê khoán theo hình thức triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho một số tổ chức, doanh nghiệp đạt giải cao để có kinh phí tham gia giải quyết các giải pháp của huyện.

c) Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; Trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

d) Thiết lập cơ chế theo dõi, giám sát và đánh giá việc triển khai các chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp; Kịp thời điều chỉnh, cải tiến các giải pháp cho phù hợp với nhu cầu và xu hướng phát triển của doanh nghiệp.

g) Xây dựng, triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực.

h) Triển khai đánh giá hiệu quả đầu tư cho chuyển đổi số, công cụ đánh giá trực tuyến và định kỳ tổ chức đánh giá, công bố kết quả.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Giao các phòng, ban, đơn vị huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Trên cơ sở Chương trình hành động của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phòng, ban huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện.

b) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

c) Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện) kết quả thực hiện Kế hoạch và những kiến nghị, đề xuất trước ngày 01 tháng 6 và ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp.

### 2. Giao Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện

a) Là cơ quan điều phối chung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

b) Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện; Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025 - 2030, Chương trình Chuyển đổi số huyện Cụ Chi giai đoạn 2025 - 2030, Chương trình nghiên cứu khoa học - phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực KH&CN trên địa bàn huyện giai đoạn 2026 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo, xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện và huy động các nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của huyện.

c) Triển khai hiệu quả các nền tảng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo để bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện.

d) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

### 3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

a) Phối hợp Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, bố trí nguồn kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch này.

b) Chủ trì, phối hợp các phòng, ban liên quan tham mưu bố trí kế hoạch vốn dự án sử dụng vốn đầu tư công theo thứ tự ưu tiên, trong khả năng cân đối nguồn vốn của huyện (nếu có).

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Tổ chức các hình thức tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên, các giới, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa và nội dung Kế hoạch. Đồng thời, thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với dự thảo chương trình, dự án trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **6. Giao Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện; Ban Quản trị Website huyện**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Kế hoạch. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng, ban huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng tài liệu, tin bài, bài nghiên cứu, chuyên mục, video clip, Infographic, chiến dịch truyền thông, quảng bá trên các kênh phương tiện đại chúng; Lồng ghép với các chương trình truyền thông trên địa bàn huyện, kịp thời đưa tin, bài về các ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thông tin, phổ biến các mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân.

### **7. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện**

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị trong hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia./.

**Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố;
- Huyện ủy huyện Củ Chi;
- Thường trực UBND huyện;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Tổ chức chính trị, xã hội huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị huyện;
- Ban Quản trị Website huyện;
- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện;
- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHKHTT.Phương.50.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Đức**

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 63/CTr-HĐ/TU NGÀY 27 THÁNG 02 NĂM 2025 CỦA THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22 THÁNG 12 NĂM 2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

(Đính kèm Kế hoạch số 3228/KH-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Đến năm 2030			
1	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử			
1.1	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện
1.2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	90	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu	%	80	Văn phòng HĐND và UBND huyện

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công			chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.7	Tỷ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa thủ tục hành chính về cấp phép	%	≥ 30	Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.8	Tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép	%	50	Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.9	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.10	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.11	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
1.12	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	điện tử			trần
2	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	$\geq 80$	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
3	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	$\geq 40$	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
4	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam duy trì chỉ số phát triển con người (HDI)	Chỉ số phát triển con người (HDI)	$> 0,7$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện
5	Tỷ trọng kinh phí từ xã hội trên kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	%	$> 60$	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
6	Chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số Thành phố	% tổng chi NSNN	$\geq 3\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
7	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vạn dân	12	Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
8	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình	%/năm	16 - 18	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
9	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%	8 - 10	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
10	Phủ sóng 5G cho người dân	% dân số	99	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
11	Thu hút thêm tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Thành phố	Tổ chức, doanh nghiệp	≥1	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
12	Quản lý nhân lực từ huyện đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông tin số giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100%	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
13	Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	100	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
14	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử	%	$\geq 95$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện
15	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	$\geq 70$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
16	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	$\geq 95$	Trung tâm Y tế huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
17	Xếp hạng về an toàn thông tin mạng	Thứ bậc	$\leq 5$	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn
18	Hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Doanh nghiệp	5.000	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
19	Hình thành doanh nghiệp công nghệ lớn	Doanh nghiệp	5 - 10	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
20	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử	%	$\geq 95$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
II	<b>Đến năm 2045</b>			
21	Chỉ số điểm sáng tạo huyện	Thứ bậc	≤ 1 0	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
22	Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số	Số doanh nghiệp/1000 dân	1	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 63/CTrHĐ/TU  
NGÀY 27 THÁNG 02 NĂM 2025 CỦA THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN  
NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22 THÁNG 12 NĂM 2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ  
PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO  
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

(Đính kèm Kế hoạch số 3228/KH-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Củ Chi)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1	Triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Ban Tuyên giáo và Dân vận huyện; Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	3/2025
2	Xây dựng chương mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống loa không dây trên địa bàn các xã, thị trấn và các nền tảng mạng xã hội.	Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông huyện	Ban Tuyên giáo và Dân vận huyện; Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn; Công Thông tin điện tử huyện.	2025
3	Theo dõi, phối hợp triển khai chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục; phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên



	học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân theo hướng dẫn của số, ngành Thành phố.			
4	Theo dõi, triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	6/2025
5	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
6	Theo dõi, triển khai văn bản chỉ đạo, quán triệt để cụ thể hóa các quy định TW về phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2025
7	Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2025
8	Triển khai Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

	số cơ bản phục vụ chuyên đổi số.				
9	Triển khai các sự kiện, hội thảo, cuộc thi về đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số để kích thích tư duy sáng tạo, khuyến khích nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ phục vụ cộng đồng và doanh nghiệp. Đồng thời, phát triển văn hóa đổi mới sáng tạo, khuyến khích tư duy đột phá và phá bỏ các quan niệm cũ về cách làm việc, sản xuất và quản lý.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các đơn vị có liên quan	2030	
10	Rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định về thi đua, khen thưởng theo hướng mở rộng các hình thức, dịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số.	Phòng Nội vụ huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	12/2025	
<b>II.</b>	<b>Khẩn trương, quyết liệt thực hiện các chủ trương chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số</b>				
11	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025	
12	Theo dõi, triển khai quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyên đổi số, giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, tự chủ	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025	

	trong triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau nghiệm thu.			
13	Triển khai, hướng dẫn định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá lập dự toán chi phí các hoạt động liên quan đến chuyên đổi số, xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo mật CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành	Văn phòng HDND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	7/2025
14	Theo dõi kế hoạch, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế số.	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	3/2025
15	Triển khai phương án hỗ trợ các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi số	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Các phòng, ban huyện; UBND các xã, thị trấn	6/2025
16	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Văn phòng HDND và UBND huyện;	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2025
<b>III</b>	<b>Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số</b>			
17	Bổ trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
18	Theo dõi, phối hợp triển khai kế hoạch ứng dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số theo Kế hoạch Thành phố.	Văn phòng HDND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2025

19	Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...theo hướng dẫn của sở, ngành thành phố.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Các	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2025
20	Triển khai hạ tầng dịch vụ di động 5G, ứng dụng IoT tại khu vực trung tâm hành chính cấp huyện, khu vực công cộng theo hướng dẫn của sở, ngành	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan	6/2025
21	Theo dõi, phối hợp sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu Thành phố để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp của Thành phố phục vụ Chuyển đổi số theo hướng dẫn của sở, ngành thành phố	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện là chủ quản CSDL chuyên ngành	2025
22	Triển khai thực hiện khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của Thành phố để phát triển kinh tế - xã hội.	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
23	Triển khai thực hiện kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
24	Thực hiện nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATT; kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp thành phố với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ theo hướng dẫn của sở, ngành Thành phố.	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	06/2025
25	Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển trí tuệ	Phòng Văn hóa,	UBND các xã, thị trấn	2025 -

	nhân tạo (AI) Thành phố, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực quan trọng như quản lý nhà nước, y tế, giao thông, giáo dục và các dịch vụ công.	Khoa học và Thông tin huyện;	và các đơn vị liên quan	2030
<b>IV.</b>	<b>Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>			
26	Theo dõi, triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng kỹ năng số, sáng tạo cho đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ sư, chuyên gia công nghệ thông tin, tạo ra nguồn nhân lực đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghệ cao và chuyển đổi số và phục vụ nhà đầu tư công nghệ cao; Các chương trình đào tạo phải được cập nhật, gắn liền với nhu cầu thực tế của thị trường lao động, chú trọng phát triển kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo, nghiên cứu khoa học, và khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến vào các ngành nghề.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025 - 2030
27	Triển khai chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về Chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của huyện.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025 - 2030
<b>V.</b>	<b>Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị Thành phố, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh</b>			
28	Triển khai Đề án/Chương trình Chuyển đổi số Thành phố giai đoạn 2025 – 2030.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	6/2025
29	Triển khai Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã,	6/2025

	số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp.		thị trấn	
30	Theo dõi, triển khai danh mục các dự án khoa học, công nghệ, chuyên đổi số kêu gọi các doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP) theo hướng dẫn của sở, ngành thành phố.	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	huyện Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
31	Triển khai kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện;	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
32	Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các cơ quan có liên quan; UBND xã, thị trấn	2025
33	Theo dõi, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại các địa phương và trong các ngành, lĩnh vực giai đoạn 2025 – 2030.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
34	Triển khai các nền tảng số về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện	UBND các xã, thị trấn	2025
35	Triển khai Hệ thống thông tin Quản lý Cán bộ công chức, viên chức huyện	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	8/2025
36	Phối hợp tạo lập dữ liệu sức khỏe của người dân Thành phố theo hướng dẫn của Sở Y tế Thành phố.	Trung tâm Y tế huyện phối hợp Phòng Y tế huyện;	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý 4/2025
37	Triển khai Hệ thống thông tin về đất đai TP.HCM	Phòng Nông nghiệp	UBND các xã, thị trấn	Quý

		và Môi trường huyện		1/2025
38	Triển khai Hệ thống thông tin Quản lý Cấp phép xây dựng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2025
39	Phối hợp tạo lập cơ sở dữ liệu và số hóa hồ sơ, tài liệu Giấy phép xây dựng và hồ sơ Quản lý nhà thuộc sở hữu nhà nước theo hướng dẫn của sở, ngành thành phố.	Văn phòng HDND – UBND huyện chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2025
40	Triển khai Hệ thống quản lý an sinh xã hội trên địa bàn huyện (giai đoạn 1)	Phòng Y tế huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2025
41	Số hóa và tạo lập dữ liệu ngành lao động - thương binh và xã hội (giai đoạn 1)	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2025
42	Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử.	Phòng Tài chính – kế hoạch huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025
43	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh.	Trung tâm Y tế huyện phối hợp Phòng Y tế huyện	Các đơn vị liên quan	03/2025
44	Triển khai đăng ký, cấp chữ ký số cho các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Phòng Y tế huyện; Trung tâm Y tế huyện	06/2025

45	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng, đô thị huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; UBND các xã, thị trấn	2025 và những năm tiếp theo
46	Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	2025 và những năm tiếp theo
<b>VI</b>	<b>Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp</b>			
47	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	9/2025
48	Theo dõi, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	3/2026
<b>VII.</b>	<b>Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>			
49	Tổ chức học tập kinh nghiệm các quận, huyện, thành phố Thủ Đức có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với thực tế của huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện	Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn	12/2026

